

Số: /STC-QLNS

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện dự toán  
ngân sách nhà nước năm 2023

Kính gửi:

- Các đơn vị dự toán ngân sách tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Trên cơ sở Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cụ thể như sau:

## **I. PHÂN CẤP NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI**

1. Căn cứ Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp ở địa phương; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia khoản thu giữa ngân sách các cấp năm 2022, Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022; số bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện tại Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, định mức chi theo quy định, thực hiện bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu cho các đơn vị, xã, phường, thị trấn đảm bảo cân đối ngân sách địa phương.

2. Ngoài nguồn thu từ tiền sử dụng đất do cấp huyện thu nộp, ngân sách cấp huyện còn được phân chia nguồn thu từ thu tiền sử dụng đất gắn liền với tài sản trên đất do cơ quan cấp huyện quản lý, sử dụng, giao đất có thu tiền sử dụng đất thực hiện dự án do nhà đầu tư thực hiện và dự án từ nguồn ngân sách tỉnh do tỉnh quyết định đầu tư. Các huyện, thành phố sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất theo quy định tại Quyết định của UBND tỉnh về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

3. Khoản thu từ phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện, thành phố do Cục Thuế, cơ quan cấp tỉnh thu nộp nằm trong khoản thu phí, lệ phí thực hiện điều tiết ngân sách tỉnh 100%. Ngân sách tỉnh hỗ

trợ kinh phí, bố trí nhiệm vụ chi ngay từ đầu năm cho công tác bảo vệ và đầu tư cho môi trường tại nơi có hoạt động khai thác khoáng sản.

4. Phân chia thuế bảo vệ môi trường đối với sản phẩm xăng, dầu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước đối với năm 2023 và ổn định cho giai đoạn 2023-2025 trên cơ sở sản lượng xăng, dầu trong nước sản xuất, bán ra so với tổng sản lượng xăng, dầu tiêu thụ trên thị trường, cụ thể: 60% thực hiện phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương; 40% còn lại thực hiện điều tiết 100% về ngân sách trung ương.

## **II. PHÂN BỐ VÀ GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH**

### **1. Phân bổ và giao dự toán thu ngân sách**

a) Các huyện, thành phố và các ngành: triển khai giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc, các xã, phường, thị trấn bảo đảm không thấp hơn dự toán thu ngân sách nhà nước UBND tỉnh giao.

Việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2023 phải trên cơ sở rà soát, phân tích, đánh giá đầy đủ các nguồn thu phát sinh và kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2022; căn cứ các chính sách, pháp luật về thu ngân sách; dự báo mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, tình hình sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế trên địa bàn.

Trong phạm vi số thu phí, phí nộp ngân sách đã giao, phí để lại chi theo quy định được giao dự toán, các ngành, UBND các huyện, thành phố hướng dẫn các đơn vị trực thuộc chủ động quản lý, sử dụng cho các nội dung chi theo quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí, gửi cơ quan tài chính cùng cấp kiểm tra cùng với phương án phân bổ ngân sách theo quy định.

b) Ngoài việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thành phố giao nhiệm vụ thu sự nghiệp theo quy định của pháp luật cho các đơn vị trực thuộc (nếu có), trong đó: khoản thu khám chữa bệnh từ sự nghiệp y tế thực hiện thu giá dịch vụ theo Nghị quyết số 15/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Lạng Sơn quản lý; khoản thu sự nghiệp giáo dục, đào tạo bao gồm cả số hỗ trợ từ ngân sách nhà nước kinh phí miễn, giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Việc thu, quản lý, sử dụng số tiền thu được từ giá dịch vụ vệ sinh môi trường được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh.

Các khoản thu sự nghiệp không thuộc danh mục thu phí, lệ phí, các khoản thu chuyển sang cơ chế giá dịch vụ, không thuộc nguồn thu NSNN, không tổng hợp chung vào dự toán thu phí, lệ phí thuộc NSNN, nhưng phải lập dự toán riêng và xây dựng phương án sử dụng gửi cơ quan có thẩm quyền giám sát theo quy định.

c) Các ngành: Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Thuế, Hải quan, Kho bạc Nhà nước, UBND các huyện biên giới phối hợp quản lý tốt việc thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu theo quy định tại Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về mức thu, cơ quan tổ chức thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

## **2. Phân bổ và giao dự toán chi ngân sách**

### **2.1. Phân bổ và giao dự toán chi đầu tư phát triển**

a) Các cơ quan đơn vị tỉnh, các huyện, thành phố khi phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên quy định trong Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14, Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023, Công điện số 13/CĐ-BKHĐT ngày 29/12/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023, Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công và kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 tỉnh Lạng Sơn và các Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Các cơ quan, đơn vị tỉnh, các huyện, thành phố thực hiện phân bổ và kiểm tra việc phân bổ theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công, đồng thời gửi kết quả phân bổ về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính, đồng gửi Sở Tài chính để kiểm soát việc giải ngân theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Trong tổ chức thực hiện, trường hợp cần điều chỉnh dự toán giữa các chương trình, dự án để đẩy nhanh tiến độ giải ngân, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, căn cứ dự toán đã được giao, các cơ quan đơn vị tỉnh và các huyện, thành phố báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư để tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh dự toán giữa các chương trình, dự án, nhiệm vụ đủ thủ tục, điều kiện, phù hợp với tiến độ thực hiện theo đúng quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 67 Luật Đầu tư công; Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung, tham mưu UBND tỉnh gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, theo dõi và kiểm soát giải ngân.

b) Đối với chi phí lập, thẩm định, quyết định, phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch sử dụng từ vốn đầu tư công theo quy định của Luật Quy hoạch, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ về thi hành Luật quy hoạch và pháp luật về đầu tư công; Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030; Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 06/5/2022 của Chính phủ về việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành và một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch thời kỳ 2021-2030 về việc hoàn thiện thủ tục, hồ sơ trình một số dự án luật; Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26/8/2022 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030.

c) Ngoài việc thực hiện phân bổ, bố trí vốn và giao dự toán chi đầu tư phát triển như trên cần chú ý một số nội dung sau:

Trên cơ sở kế hoạch vốn đã bố trí, Kho bạc Nhà nước chủ động thanh toán cho các dự án đã được ghi kế hoạch vốn trong năm 2023.

Đối với kế hoạch vốn đầu tư công chưa bao gồm chương trình mục tiêu quốc gia do cấp tỉnh quản lý: Nhóm dự án khởi công mới năm 2023, chủ đầu tư thực hiện hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư bảo đảm khởi công chậm nhất trong tháng 6/2023; Đối với các dự án được bố trí thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư trong năm 2023, các đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư hoàn thành hồ sơ trình thẩm định phê duyệt chủ trương chậm nhất trong tháng 6/2023, trình thẩm định, phê duyệt dự án chậm nhất trong tháng 10/2023. Các đơn vị báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 theo định kỳ (hàng tháng, quý, năm) về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo quy định; chủ động rà soát, đề xuất cắt giảm kế hoạch vốn đối với các dự án triển khai chậm, bổ sung vốn cho các dự án có khối lượng hoàn thành cao, bảo đảm giải ngân hết kế hoạch vốn được giao theo quy định.

Đối với kinh phí giải phóng mặt sau khi chi trả cho người thụ hưởng, chủ đầu tư làm thủ tục thanh toán và thu hồi tạm ứng trong thời hạn chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày chi trả cho người thụ hưởng, không chờ đến khi hoàn thành toàn bộ phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư mới làm thủ tục thu hồi vốn tạm ứng. Đối với số tiền tạm ứng bồi thường, hỗ trợ tái định cư quá hạn 3 tháng đề nghị chủ đầu tư yêu cầu tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chuyên toán bộ số tiền tạm ứng về tài khoản của chủ đầu tư mở tại Kho bạc Nhà nước; với số tiền tạm ứng bồi thường, hỗ trợ tái định cư quá hạn 01 năm đề nghị chủ đầu tư thực hiện hoàn trả vốn cho ngân sách nhà nước. Đối với số kinh phí giải phóng mặt bằng dư tạm ứng qua nhiều năm chưa thu hồi được tạm ứng đề nghị chủ đầu tư báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý dứt điểm. Trong thời gian 7 ngày sau khi nghiệm thu, chủ đầu tư phải thực hiện thanh toán cho nhà thầu, không được gây khó khăn cho việc giải ngân, thanh toán khối lượng hoàn thành, thanh toán tạm ứng.

Các dự án khởi công mới, dự án chuẩn bị đầu tư, khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư, sau đó thực hiện các thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách theo quy định tại Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính.

Thực hiện chế độ báo cáo theo Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18/02/2021 của Bộ Tài chính quy định về chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công; Công văn số 1125/STC-TCĐT ngày 17/5/2021 của Sở Tài chính V/v triển khai Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18/02/2021 của Bộ Tài chính, đồng thời đề nghị báo cáo định kỳ tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công hàng tháng, hàng năm.

Việc quản lý, thanh toán quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công thực hiện theo Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ; Công văn số 3725/STC-TCĐT ngày 16/12/2021 của Sở Tài chính V/v triển khai thực hiện Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

## **2.2. Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên**

a) Các đơn vị tỉnh, các huyện, thành phố phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc phải đảm bảo khớp đúng dự toán được HĐND quyết định, UBND tỉnh đã giao cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi; phân bổ dự toán chi phải bảo đảm về thời gian theo quy định, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, đảm bảo bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định đến thời điểm giao dự toán.

Khi phân bổ giao dự toán cho các đơn vị sự nghiệp, trên cơ sở dự toán của tỉnh giao, các huyện, thành phố, các đơn vị dự toán ngân sách tỉnh có đơn vị sự nghiệp trực thuộc xác định phân bổ kinh phí phù hợp, đảm bảo hiệu quả theo hướng tăng cường tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị;

thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, gắn với cơ chế hoạt động và cơ chế khoán chi thường xuyên cho các cơ quan hành chính; đẩy nhanh đổi mới cơ chế hoạt động và cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công.

Dự toán giao các lĩnh vực cụ thể như sau:

- *Đối với Chi Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và Dạy nghề*: Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc không được thấp hơn mức dự toán chi UBND tỉnh đã giao, bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ của các cấp học, trong đó chú ý bố trí ngay từ dự toán đầu năm đảm bảo hỗ trợ kinh phí cho các đối tượng hưởng các chế độ, chính sách theo quy định. Trên cơ sở kinh phí đã được bố trí, các huyện, thành phố khẩn trương chỉ đạo các phòng chuyên môn liên quan thực hiện phân bổ các chế độ, chính sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách từ đầu năm đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng.

Thực hiện Nghị định 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 về quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục, các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Vì vậy, khi phòng tài chính – kế hoạch các huyện, thành phố thực hiện nhập dự toán theo Thông tư 324/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2016 quy định hệ thống mục lục ngân sách nhà nước vào chương 799 - Các đơn vị khác.

- *Đối với sự nghiệp khoa học và công nghệ*: Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, không thấp hơn mức dự toán chi UBND tỉnh đã giao. Trong đó ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện cho các nhiệm vụ kết thúc năm 2023, nhiệm vụ chuyển tiếp, đảm bảo phù hợp với tiến độ, khả năng giải ngân kinh phí trong năm, phần kinh phí còn lại mới phân bổ cho các nhiệm vụ mới, đã có quyết định phê duyệt nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền về nội dung và dự toán kinh phí.

- *Đối với sự nghiệp y tế*: dự toán năm 2023 đã thực hiện giảm một phần kinh phí ngân sách nhà nước cấp chi lương đã được kết cấu trong giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các Trung tâm y tế huyện, thành phố và các bệnh viện tuyến tỉnh thuộc Sở Y tế; giảm trừ tiền lương đối với số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên của các bệnh viện tuyến tỉnh theo Quyết định của UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện dự toán, các huyện, thành phố chủ động sử dụng nguồn thu sự nghiệp để chi trả tiền lương đối với số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên theo Quyết định của cấp có thẩm quyền. Trong năm ngân sách, căn cứ kết quả thu sự nghiệp, Sở Tài chính sẽ phối hợp với Sở Y tế tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, tiếp tục giảm trừ tiền lương đối với số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Tiếp tục đảm bảo kinh phí duy trì và nâng cao thành quả Chương trình mục tiêu y tế dân số; hỗ trợ thêm cho trung tâm y tế xã thuộc vùng khó khăn

(các huyện, thành phố căn cứ danh sách các xã thuộc vùng khó khăn được quy định tại Quyết định số 1010/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn để phân bổ kinh phí cho các trạm y tế xã thực hiện).

Các huyện, thành phố, các cơ sở khám chữa bệnh khối tỉnh lưu ý dành nguồn kinh phí bố trí cho công tác y tế dự phòng, ưu tiên cho y tế cơ sở vùng khó khăn, biên giới, các lĩnh vực phong, lao, tâm thần từ nguồn dự toán, định mức đã được giao và nguồn thu sự nghiệp của đơn vị. Đồng thời, chủ động bố trí kinh phí đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng, kinh phí đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện được phân cấp cho các huyện, thành phố thực hiện và đã bố trí dự toán ngay từ đầu năm (bao gồm phần ngân sách Trung ương đảm bảo và ngân sách tỉnh cân đối).

*- Phân bổ, giao dự toán chi sự nghiệp văn hóa – xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể:*

Các huyện, thành phố, các đơn vị hành chính sự nghiệp do tỉnh quản lý khi phân bổ, giao dự toán chi sự nghiệp văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải đảm bảo kinh phí thực hiện những nhiệm vụ quan trọng theo quy định (đã bao gồm tiền lương và các khoản có tính chất lương theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng). Bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành tính đến thời điểm phân bổ dự toán; các huyện, thành phố căn cứ dự toán giao phân bổ kinh phí đến các đơn vị thực hiện, trong đó lưu ý bố trí đủ kinh phí cho các đơn vị đặt mua báo, tạp chí của Đảng đối với các danh mục báo: Báo Nhân dân, báo Lạng Sơn, báo Xây dựng Đảng theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 về việc ban hành quy định chế độ chi hoạt động công tác Đảng của tổ chức cơ sở Đảng, Đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở. Chủ động bố trí nguồn theo phân cấp ngân sách nhà nước đảm bảo cho các hoạt động phòng trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới” theo đúng quy định; bố trí kinh phí để nghiên cứu, biên soạn và xuất bản lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống thuộc phạm vi của ngân sách các huyện.

Tại dự toán đã hỗ trợ tiền công và chi khác cho các đối tượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ, Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan đơn vị hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các cơ quan khối hành chính; đảm bảo kinh phí thực hiện Luật Dân quân tự vệ, Luật dự bị động viên; hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ cho các xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự. Đối với Văn phòng Tỉnh ủy, ngoài dự toán phân bổ đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ hoạt động của Tỉnh ủy, năm 2023 bố trí thêm dự toán thực hiện các nhiệm vụ hoạt động của khối đảng tỉnh phát sinh đột xuất trong năm được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ cho Văn phòng Tỉnh ủy chủ động điều hành theo đúng quy định hiện hành.

Trên cơ sở dự toán được giao, thực hiện chi đảm bảo yêu cầu chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Phân bổ dự toán chi phải đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định (đối với lĩnh vực chi Quản lý hành chính chú ý đến các nhiệm vụ chi được cân đối với nguồn thu đảng phí theo quy định).

- *Đối với sự nghiệp môi trường*: trên cơ sở dự toán UBND tỉnh giao, các huyện, thành phố căn cứ chế độ chính sách, khối lượng, nhiệm vụ, quyết định phê duyệt lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác của tỉnh, huyện trình HĐND quyết định cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Sau khi đã đảm bảo các nhiệm vụ chi sự nghiệp theo quy định, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 128/2020/QH14, UBND các huyện, thành phố trình HĐND cùng cấp xem xét, quyết định việc sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường cho các nhiệm vụ có tính chất đầu tư phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đối với khoản chi cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải năm 2023, các huyện, thành phố căn cứ dự toán đã được UBND tỉnh giao tổ chức thực hiện các thủ tục theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ và Luật Đấu thầu để lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ vệ sinh môi trường và xử lý rác thải theo quy định; đối với kinh phí xử lý nước rỉ rác tại huyện Văn Lãng, căn cứ quyết định phê duyệt đơn giá của tỉnh, huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện quy trình về phê duyệt dự toán và tổ chức thực hiện theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và Luật Đấu thầu để thực hiện.

Đối với kinh phí chi cho công tác bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản phát sinh tại địa bàn diễn ra hoạt động khai thác khoáng sản, năm 2023 UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí chi tương ứng 30% dự toán thu ngân sách năm 2023 của các huyện căn cứ số hỗ trợ thêm cùng với số kinh phí đã được điều tiết cho các huyện, thành phố, các đơn vị lập dự toán cụ thể và bố trí chi cho nội dung này phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Sau khi thực hiện nếu còn dư, ưu tiên cho các điểm nóng về môi trường phát sinh trên địa bàn các huyện, thành phố.

- *Dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi sự nghiệp đảm bảo xã hội*: đảm bảo các chế độ chính sách trung ương: chế độ theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội; kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội; hỗ trợ kinh phí người có uy tín; kinh phí chi mai táng phí cho các đối tượng tham gia kháng chiến theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg, Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg, Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg, Nghị định số 150/2006/NĐ-CP, Nghị định số 157/2016/NĐ-CP; hỗ trợ kinh phí thực hiện các chế độ chính sách của tỉnh: kinh phí hỗ trợ cho các gia đình thuộc diện chính sách; kinh phí thực hiện mức phí chi trả đơn vị cung cấp dịch vụ trong công tác chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội theo đề án tại Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 27/5/2016 của UBND tỉnh; kinh phí chúc thọ, mừng thọ; hỗ trợ các đối tượng cứu trợ xã hội đột xuất, cứu đói hàng năm do thiên tai mất mùa, hỗ trợ các gia

đình bị thiên tai như cháy nhà, nhà bị sập hoặc mưa lũ cuốn trôi... Căn cứ vào thực tế các đối tượng phát sinh trên địa bàn, các huyện thành phố thực hiện hỗ trợ đảm bảo hợp lý.

Đối với kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội: các huyện, thành phố thực hiện ủy quyền kinh phí cho các xã, phường, thị trấn chi trả theo hướng dẫn của Sở Tài chính tại công văn số 2210/STC-QLNS ngày 22/10/2020 về việc hướng dẫn hình thức cấp phát, quyết toán kinh phí hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội; đồng thời, đảm bảo mức hỗ trợ cho các đối tượng theo Quyết định của UBND tỉnh đã quy định; thực hiện thanh quyết toán theo Hướng dẫn số 3556/STC-HD ngày 03/12/2021 của Sở Tài chính về việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán chính sách hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách.

- *Đối với kinh phí thực hiện công tác thi đua, khen thưởng:* Ngân sách tỉnh hỗ trợ các huyện, thành phố 50% kinh phí thi đua khen thưởng tối đa phải trích theo quy định. Trên cơ sở kinh phí UBND tỉnh hỗ trợ các đơn vị dự toán tỉnh, các huyện, thành phố bố trí dự toán, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua khen thưởng theo đúng các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- *Đối với lĩnh vực chi sự nghiệp kinh tế:*

Tại dự toán năm 2023 đã bố trí kinh phí chi sự nghiệp lâm nghiệp, kinh phí kiến thiết thị chính của các đô thị, kinh phí quản lý bảo dưỡng thường xuyên hệ thống cầu trên đường giao thông nông thôn, sửa chữa đường tuần tra biên giới theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND. Đối với kinh phí chi sửa chữa định kỳ đường tỉnh, huyện quản lý, đường tuần tra biên giới, đường Quốc lộ tỉnh quản lý..., trong năm, Sở Tài chính phối hợp với Sở Giao thông Vận tải tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ theo khả năng cân đối ngân sách. Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thành phố chú ý đối ứng nguồn vốn từ sự nghiệp giao thông để bảo dưỡng thường xuyên đối với tuyến đường thuộc Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (dự án LRAMP).

- *Chi trợ giá:* năm 2023 ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí trợ giá xe buýt ngay từ dự toán đầu năm cho Sở Giao thông vận tải.

- *Đối với dự toán của các hội đặc thù không được giao biên chế:* ngoài đảm bảo phụ cấp theo quy định, hỗ trợ thêm kinh phí hoạt động hội và kinh phí thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

b) Căn cứ dự toán chi ngân sách được giao năm 2023, các đơn vị dự toán tỉnh, các huyện, thành phố:

- Thực hiện hoạt động của các đơn vị được giao nhiệm vụ thu phí, lệ phí. Trường hợp tổ chức thu phí áp dụng cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử

dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước thì được để lại tiền phí thu được để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí.

- UBND các huyện, thành phố:

+ Bố trí kinh phí để thực hiện các chính sách, chế độ Trung ương ban hành đến thời điểm giao dự toán ngân sách năm 2023. Kết thúc năm ngân sách, các huyện, thành phố có trách nhiệm báo cáo quyết toán cụ thể kinh phí chi trả cho từng chính sách, chế độ an sinh xã hội, trường hợp thừa, thiếu so với mức đã bố trí dự toán năm 2023, Sở Tài chính sẽ tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét xử lý trong quá trình điều hành ngân sách năm 2023 hoặc trong dự toán các năm tiếp theo.

+ Chủ động sử dụng nguồn ngân sách địa phương để thực hiện nhiệm vụ xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc trách nhiệm địa phương thực hiện theo phân cấp (bao gồm cả nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông).

+ Đảm bảo kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình, đề án của tỉnh ban hành, trong đó lưu ý: Kinh phí thực hiện nhiệm vụ công tác biên phòng theo Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 07/01/2022 của UBND tỉnh; chế độ, định mức chi đảm bảo hoạt động của cấp ủy đảng theo Quyết định số 1222-QĐ/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh ủy; Chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp theo Nghị Quyết số 172/2015/NQ-HĐND 16/7/2015 của HĐND tỉnh; Kinh phí thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 27/9/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở...

+ Đảm bảo kinh phí thực hiện một số chế độ chính sách do trung ương ban hành giao địa phương cân đối nguồn thực hiện: kinh phí thực hiện Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số; thực hiện chính sách phụ cấp ưu đãi cho nhà giáo trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập quy định tại Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật theo quy định (trong đó kinh phí bảo đảm xây dựng, hoàn thiện pháp luật được xác định là kinh phí đầu tư cơ bản cho hạ tầng pháp lý theo Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 04/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/07/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/05/2020), kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020 chuyển thành nhiệm vụ chi thường xuyên, kinh phí thực hiện các hoạt động của Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, kinh phí triển khai,

tuyên truyền về Chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, tuyên truyền quảng bá Asean; công tác thẩm định, công bố và điều chỉnh quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 27/09/2021 của Chính phủ về các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ các quy hoạch thời kỳ 2021-2030 và Văn bản số 12739/BTC-HCSN ngày 08/11/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên để lập, thẩm định, công bố và điều chỉnh quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành.

+ Bố trí kinh phí vốn đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc trách nhiệm bố trí vốn của ngân sách địa phương.

+ Bố trí kinh phí hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí hoạt động cho các cơ quan tư pháp để đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và phù hợp với khả năng cân đối của huyện, thành phố.

- Căn cứ dự toán giao, ngân sách tỉnh bố trí hỗ trợ kinh phí chi đảm bảo công tác trật tự an toàn giao thông các cấp trong dự toán ngân sách đầu năm; các đơn vị thực hiện công tác đảm bảo an toàn giao thông (Thanh tra Giao thông; Ban An toàn giao thông tỉnh, huyện) thực hiện nội dung, mức chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của HĐND tỉnh (không thực hiện hỗ trợ lực lượng công an tỉnh, huyện do Bộ Công an đảm bảo kinh phí cho lực lượng này).

- Đối với kinh phí bố trí chi cho các đối tượng là lao động hợp đồng tại đơn vị sự nghiệp công lập (gồm hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ, hợp đồng lao động làm công việc nhân viên thừa hành, phục vụ) thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị và các huyện, thành phố được UBND tỉnh Quyết định phê duyệt, kinh phí do các cơ quan, đơn vị tự đảm bảo kinh phí theo dự toán giao hằng năm, nguồn thu để lại của đơn vị hoặc từ các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Ngoài các nhiệm vụ chi thực hiện theo cơ chế nêu trên, các nhiệm vụ chi còn lại thực hiện theo quy định hiện hành. Trong năm ngân sách, phát sinh nhu cầu kinh phí chi thực hiện các chế độ, chính sách, các huyện, thành phố chủ động cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện, trường hợp phát sinh đối tượng nhiều, kinh phí lớn, không đảm bảo đủ nguồn để thực hiện, kịp thời báo cáo Sở Tài chính hướng dẫn, xem xét tham mưu UBND tỉnh cấp hỗ trợ kinh phí để thực hiện.

### **2.3. Phân bổ, giao dự toán chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu**

Trên cơ sở dự toán chi thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình mục tiêu và một số nhiệm vụ, chương trình, dự án UBND tỉnh đã giao; các đơn vị, UBND các huyện, thành phố:

a) Thực hiện phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đảm bảo nguyên tắc triệt để tiết kiệm, tập trung phân bổ kinh phí

cho các mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung của từng nhiệm vụ, chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền giao.

b) Cùng với nguồn hỗ trợ bổ sung có mục tiêu của tỉnh, các huyện, thành phố bố trí ngân sách địa phương và huy động hợp lý các nguồn lực khác theo quy định của pháp luật để thực hiện.

c) Trong năm, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và nguồn lực địa phương, Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện bổ sung có mục tiêu cho các huyện, thành phố, các cơ quan đơn vị tỉnh kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình, đề án, nhiệm vụ phát sinh đối với các nhiệm vụ đã có chủ trương của cấp có thẩm quyền... đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

#### **2.4. Ghi thu ghi chi tiền thuê đất**

- Ghi thu ghi chi đối với tiền thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê: cơ quan tài chính thực hiện ghi thu, ghi chi một lần vào dự toán số tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng mà người được Nhà nước cho thuê đất đã tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp theo quy định tại pháp luật về ngân sách Nhà nước.

- Ghi thu ghi chi đối với tiền thuê đất trả tiền hàng năm: cơ quan tài chính thực hiện ghi thu, ghi chi một lần vào dự toán số tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng mà người được Nhà nước cho thuê đất đã tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp theo quy định tại pháp luật về ngân sách Nhà nước. Căn cứ vào số tiền được ghi thu ghi chi của từng dự án cơ quan thuế theo dõi và thực hiện bù trừ vào số tiền thuê đất phải nộp hàng năm đến hết thời hạn được xác định hoàn thành nghĩa vụ tiền thuê đất theo quy định.

#### **2.5. Ghi thu ghi chi vốn viện trợ**

Trên cơ sở Quyết định của UBND tỉnh giao dự toán vốn viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước, UBND các huyện, thành phố ra Quyết định giao dự toán viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước cấp huyện để đảm bảo đầy đủ hồ sơ ghi thu ghi chi theo khoản 4, Điều 24, Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài danh cho Việt Nam.

#### **2.6. Dự phòng ngân sách**

Các huyện, thành phố bố trí dự phòng ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và không thấp hơn mức dự phòng đã được UBND tỉnh giao để chủ động sử dụng cho các nội dung chi quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước. Dự phòng ngân sách cấp xã, phường, thị trấn bố trí đảm bảo tỷ lệ theo quy định tại khoản 1, Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước.

**2.7. Các nội dung khác: thường vượt thu so với dự toán và hỗ trợ bổ sung từ nguồn tăng thu phí theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh:**

- Đối với khoản thưởng vượt thu so với dự toán giao: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022.

- Đối với khoản hỗ trợ bổ sung từ nguồn tăng thu phí theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh: thực hiện theo khoản 7, Điều 19, Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh (tỉnh sẽ xem xét, hỗ trợ cho các đơn vị, các huyện, thành phố trong năm theo số tăng thu thực tế thực hiện).

**2.8. Trường hợp Hội đồng nhân dân cấp huyện và cấp xã:** quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn mức cấp trên giao, thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất), sau khi dành 70% thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại khả năng thực hiện đạt được dự toán thu mới phân bổ để chi đầu tư và cho những nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định theo chế độ quy định.

**2.9. Về thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, tài chính**

- Riêng đối với cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước căn cứ vào nhiệm vụ được giao năm 2023, phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp, dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định được cấp có thẩm quyền phê duyệt (đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên), dự toán chi tiết theo 2 phần:

- + Phần dự toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.
- + Phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền giao cơ chế tự chủ thì phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ.

### **2.10. Một số nhiệm vụ khác**

Đối với các huyện, thành phố nếu có nhu cầu chi đột xuất phát sinh ngoài dự toán nhưng không thể trì hoãn được mà dự phòng ngân sách không đủ đáp ứng, thì phải sắp xếp lại các khoản chi trong dự toán được giao để đáp ứng nhu cầu chi đột xuất đó.

Đối với chi đảm bảo cho công tác xử phạt vi phạm hành chính: Hàng quý, các đơn vị thực hiện xử phạt vi phạm hành chính, trên cơ sở nội dung chi phát sinh thực tế phục vụ cho công tác xử phạt vi phạm hành chính, đơn vị lập dự toán chi tiết theo nội dung quy định gửi cơ quan tài chính các cấp; Cơ quan tài chính các cấp kiểm tra, đối chiếu số liệu với kho bạc nhà nước, căn cứ theo chế độ quy định tại các văn bản hướng dẫn hiện hành thẩm định, trình UBND quyết định bổ sung kinh phí cho các đơn vị thực hiện theo quy định.

Thực hiện quản lý và kiểm soát cam kết chi NSNN qua KBNN theo thông tư số 89/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, kiểm soát cam kết chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước, Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ KBNN; Thông tư số 19/2020/TT-BTC ngày 31/3/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ KBNN.

Thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước theo Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiếp kiệm, chống lãng phí; dự trữ Quốc gia; Kho bạc Nhà nước, Thông tư số 87/2019/TT-BTC ngày 19/12/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xử phạt hành chính trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.

### **3. Thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương, trợ cấp trong năm 2023**

a) Từ ngày 01 tháng 07 năm 2023, điều chỉnh mức tiền lương cơ sở lên mức 1,8 triệu đồng/ tháng.

b) Các đơn vị dự toán tỉnh, UBND các huyện, thành phố khi phân bổ và giao dự toán ngân sách cho ngân sách cấp dưới, đơn vị trực thuộc phải xác định dành tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2023 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) theo quy định để thực hiện cải cách tiền lương năm 2023, số tiết kiệm đảm bảo không thấp hơn mức UBND tỉnh giao.

c) Nguồn thực hiện tiền lương năm 2023 của các đơn vị tỉnh, các huyện, thành phố bao gồm:

(1) 70% tăng thu ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện so với dự toán (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết; tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã, thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước và khoản thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải) được Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

(2) Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2022 chưa sử dụng hết chuyển sang;

(3) 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) năm 2023 theo Quyết định giao dự toán năm 2023 của UBND tỉnh;

(4) Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2023. Riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35%.

- Phạm vi trích số thu cụ thể như sau:

+ Đối với các cơ quan hành chính nhà nước (trừ các trường hợp được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện cơ chế tự chủ tài chính như đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên hoặc đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên): Sử dụng tối thiểu 40% số thu phí (thuộc danh mục phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí) được để lại theo chế độ sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí (không được trừ chi phí trực tiếp phục vụ cho công tác thu trong trường hợp đã được ngân sách nhà nước bảo đảm chi phí cho hoạt động thu).

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:

Đối với số thu phí (thuộc danh mục phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí): Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí (không được trừ chi phí trực tiếp phục vụ cho công tác thu trong trường hợp đã được ngân sách nhà nước bảo đảm chi phí cho hoạt động thu).

Đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của các cơ sở y tế công lập: sử dụng tối thiểu 35% số thu được để lại theo chế độ sau khi trừ các khoản chi phí đã được kết cấu trong giá dịch vụ theo quy định của pháp luật về giá dịch vụ (như: chi phí

thuốc, máu, dịch truyền, hóa chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao trực tiếp phục vụ cho người bệnh; chi phí điện, nước, nhiên liệu, xử lý chất thải, vệ sinh môi trường; chi phí duy tu, bảo dưỡng thiết bị, mua thay thế công cụ, dụng cụ,... và chi phí tiền lương, phụ cấp đã kết cấu trong giá).

Đối với số thu dịch vụ (bao gồm cả thu học phí), các hoạt động liên doanh liên kết và các khoản thu khác: sử dụng tối thiểu 40% số thu từ các hoạt động trên sau khi trừ các chi phí trực tiếp đã tính vào giá dịch vụ cho các hoạt động này và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

d) Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; các cơ quan được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện cơ chế tự chủ tài chính như đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên hoặc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: đơn vị được quyết định tỷ lệ nguồn thu phải trích lập để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương và tự bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương.

đ) Sau khi đã cân đối nguồn điều chỉnh tiền lương mà chưa đáp ứng đủ nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương theo chế độ quy định, các đơn vị, các huyện, thành phố có báo cáo gửi về Sở Tài chính để kịp thời tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương.

#### **4. Thời gian phân bổ, giao dự toán và nhập dự toán vào hệ thống Tabmis**

a) Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, các sở, ngành (đối với ngân sách cấp tỉnh) quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách đến từng đơn vị sử dụng ngân sách; UBND cấp huyện, cấp xã trình HĐND cùng cấp quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương; quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình đảm bảo thời gian giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 đến từng đơn vị sử dụng ngân sách theo đúng quy trình, yêu cầu và thời hạn quy định tại Điều 49 và Điều 50 Luật ngân sách nhà nước; tổ chức việc công khai dự toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước.

Trong đó lưu ý một số điểm sau:

- Đơn vị dự toán cấp I thực hiện phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, gửi cơ quan tài chính cùng cấp (kèm theo thuyết minh căn cứ và báo cáo phân bổ), đồng thời gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để thực hiện;

- Trong phạm vi 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tài liệu thuyết minh căn cứ và báo cáo phân bổ của đơn vị dự toán cấp I, cơ quan tài chính cùng cấp thực hiện kiểm tra dự toán đơn vị dự toán cấp I đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách. Trường hợp phát hiện việc phân bổ không đúng tổng mức và chi tiết theo lĩnh vực, nhiệm vụ của dự toán ngân sách đã được giao; không đúng

chính sách, chế độ quy định, hồ sơ thuyết minh không đầy đủ thì yêu cầu đơn vị dự toán cấp I điều chỉnh lại, bổ sung hồ sơ.

- Trường hợp đơn vị dự toán cấp I không thống nhất với yêu cầu của cơ quan tài chính thì đơn vị dự toán cấp I báo cáo UBND cùng cấp trong phạm vi 05 ngày làm việc.

- Ngoài ra, đối với các trường hợp các nhiệm vụ chưa xác định được rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm của các đơn vị dự toán cấp I và các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của UBND cùng cấp cho phép thực hiện, căn cứ quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật và tình hình thực tế ở địa phương thực hiện một trong hai phương án như sau:

+ Sau khi UBND giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I ở địa phương, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc và dự kiến nhiệm vụ giao cho các đơn vị để thực hiện giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc; đồng thời, trong quyết định giao dự toán ghi rõ các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của UBND cho phép thực hiện và chỉ được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh trường hợp có đơn vị thừa, đơn vị thiếu kinh phí, thì đơn vị dự toán cấp I thực hiện việc điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị trực thuộc theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

+ Cơ quan tài chính báo cáo UBND cùng cấp chưa giao cho các đơn vị dự toán cấp I đối với các nhiệm vụ chưa xác định được rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm của các đơn vị dự toán cấp I và các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của UBND cho phép thực hiện. Khi phát sinh nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định, cơ quan tài chính báo cáo UBND cùng cấp để ban hành quyết định giao bổ sung dự toán cho các đơn vị dự toán cấp I.

Trong quá trình điều hành ngân sách, các sở, ngành (thuộc ngân sách cấp tỉnh) và các huyện, thành phố được bổ sung có mục tiêu cần khẩn trương phân bổ và sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, kịp thời.

- Phân bổ dự toán ngân sách theo Hệ thống Mục lục ngân sách quy định tại Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định Hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước.

b) UBND các cấp có trách nhiệm báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách địa phương về cơ quan Tài chính cấp trên chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi UBND cùng cấp quyết định dự toán ngân sách.

c) Việc nhập dự toán vào hệ thống Tabmis được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 107/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008, Thông tư số 196/2013/TT-BTC ngày 18/12/2013 của Bộ Tài chính và Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ Tài chính.

UBND các huyện, thành phố gửi Sở Tài chính Quyết định phân bổ kế hoạch vốn đối với các dự án sử dụng nguồn vốn trái phiếu chính phủ do UBND

các huyện, thành phố trực tiếp phân bổ để Sở Tài chính nhập dự toán cho các dự án trên hệ thống TABMIS.

### **III. TỔ CHỨC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

Công tác tổ chức, quản lý điều hành ngân sách được thực hiện theo Thông tư số 78/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính và Quyết định của UBND tỉnh về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành ngân sách thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, đồng thời lưu ý một số nội dung sau:

#### **1. Về tổ chức quản lý thu ngân sách**

a) Thực hiện theo quy định tại Điều 55 Luật Ngân sách nhà nước:

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về thuế có hiệu lực thi hành. Tập trung chỉ đạo quyết liệt để thực hiện nghiêm Luật Quản lý thuế, chống thất thu, chống chuyển giá, trốn thuế, gian lận thương mại; đôn đốc thu hồi nợ thuế, giảm nợ đọng thuế; kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế giá trị gia tăng; đẩy nhanh thực hiện hóa đơn điện tử; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật; đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp; đôn đốc các doanh nghiệp nhà nước nộp đầy đủ vào ngân sách nhà nước phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định; chỉ đạo người đại diện phần vốn Nhà nước đôn đốc doanh nghiệp nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước số thu cổ tức, lợi nhuận được chia cho phần vốn Nhà nước tại các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

b) Cơ quan Thuế, Hải quan tiếp tục cải cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng,... để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, trong đó tập trung vào các lĩnh vực thu từ đất đai, khoáng sản; thu từ các dự án hết thời gian ưu đãi, thu từ hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số,...

c) Triển khai đầy đủ, kịp thời Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật. Thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản công (nhà, đất, xe ô tô, máy móc, thiết bị) để quản lý, sử dụng theo đúng tiêu chuẩn, định mức và quy định của pháp luật; chỉ đạo đẩy nhanh việc báo cáo kê khai, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; tổ chức kiểm tra, rà soát việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý đã được cấp

có thẩm quyền phê duyệt; xử lý tình trạng sử dụng chưa đúng quy định (cho thuê, cho mượn, bố trí nhà ở, đất ở, sử dụng sai mục đích...). Việc quản lý, sử dụng tài sản công sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công, việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

d) Không thực hiện hạch toán các khoản thu phí, lệ phí đã chuyển sang giá dịch vụ theo quy định của Luật Phí và lệ phí vào ngân sách nhà nước. Chỉ thực hiện nộp ngân sách đối với khoản phí, lệ phí còn lại theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại văn bản số 6084/BTC-NSNN ngày 25/5/2018.

đ) Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp phát sinh việc nhà đầu tư tự nguyện ứng trước tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhưng dự toán đã được cấp có thẩm quyền quyết định chưa bố trí nhiệm vụ chi bồi thường, giải phóng mặt bằng tương ứng, UBND các huyện, thành phố báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương để làm cơ sở hạch toán thu, chi ngân sách nhà nước theo quy định.

## **2. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước**

Các cơ quan đơn vị khối tỉnh, các huyện, thành phố và đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ bảo đảm theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định.

a) Đối với vốn đầu tư xây dựng cơ bản (kể cả ngân sách huyện, thành phố), căn cứ kế hoạch vốn được giao, cơ quan tài chính các cấp thực hiện nhập dự toán vào hệ thống Tabmis. Các cơ quan, đơn vị căn cứ kế hoạch vốn được giao và khối lượng thực hiện lập thủ tục gửi Kho bạc nhà nước để kiểm soát, thanh toán theo quy định. Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp các nguồn thu chưa tập trung kịp thời vào ngân sách nhà nước, cơ quan tài chính phối hợp với Kho bạc nhà nước cùng cấp để thực hiện kiểm soát chi theo khả năng nguồn thu, trong đó ưu tiên vốn cho các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán, công trình trọng điểm cấp bách, công trình thanh toán nợ khối lượng, công trình của các xã điểm thực hiện nông thôn mới.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với cơ quan tài chính chủ động bố trí vốn ngay từ đầu năm cho các dự án công trình quan trọng theo chế độ quy định, nhất là các dự án xây dựng tu bổ các công trình đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, khắc phục hậu quả lũ lụt, dự án di dân ra khỏi vùng sạt lở nguy hiểm đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp

thời quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2023 nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

c) Đối với các chế độ chính sách do trung ương ban hành chưa có trong định mức, dự toán phân bổ năm 2023 (hỗ trợ đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; cấp bù học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm; các chính sách an sinh xã hội phát sinh tăng do điều chỉnh tiền lương cơ sở từ 01 tháng 07 năm 2023, chi trả tiền lương đối với số biên chế giáo viên được cấp có thẩm quyền giao theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ban chấp hành Trung ương...): các cơ quan, đơn vị tỉnh, các huyện, thành phố chủ động sử dụng nguồn dự toán được giao, các nguồn hợp pháp khác để đảm bảo nhu cầu chi. Đồng thời tổng hợp báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2023 về Sở Tài chính (ngay sau khi có các quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền), để Sở Tài chính tổng hợp chung, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính cấp bổ sung kinh phí cho tỉnh.

d) Đối với các huyện, thành phố nếu có nhu cầu chi các nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh trên diện rộng với mức độ nghiêm trọng, nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ cấp bách khác phát sinh ngoài dự toán mà sau khi sắp xếp lại ngân sách, sử dụng hết dự phòng ngân sách mà vẫn chưa đủ nguồn, báo cáo về Sở Tài chính để báo cáo UBND cấp tỉnh quyết định sử dụng Quỹ dự trữ tài chính cấp tỉnh để đáp ứng các nhu cầu chi theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Luật ngân sách nhà nước.

đ) Đối với số thu tiền sử dụng đất và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong điều hành các huyện, thành phố cần căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

e) UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, cấp dưới; quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch; hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; quản lý các khoản chi đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa chặt chẽ, đúng quy định; đẩy mạnh việc thực hiện khoán sử dụng xe công; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa có chủ trương ban hành; Tiếp tục cải cách hành chính và mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ.

Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách tổ chức thực hiện thanh toán, chi trả không đúng chính sách, chế độ, nhất là liên quan đến mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo,... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ được thực hiện đúng và có hiệu quả.

Ngoài các quy định nêu trên, yêu cầu các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ báo cáo về Sở Tài chính kết quả thực hiện các chính sách an sinh xã hội do tỉnh, trung ương ban hành (đảm bảo về thời gian, chất lượng báo cáo). Sở Tài chính sẽ tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính và trình UBND tỉnh hỗ trợ huyện, thành phố thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo cơ chế hỗ trợ được Thủ tướng Chính phủ quyết định.

g) Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo chế độ quy định. Hằng tháng, quý và cả năm các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo quy định.

### **3. Thực hiện cấp phát, thanh toán kinh phí:**

3.1. Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách: thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 8 Thông tư số 78/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

3.2. Cấp phát, thanh toán kinh phí ứng trước: thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 8 Thông tư số 78/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

3.3. Đối với số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương; đối chiếu số liệu rút dự toán: thực hiện theo quy định tại khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 8 Thông tư số 78/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023. Trong đó lưu ý:

- Thời gian phân bổ và giao dự toán được bổ sung phải hoàn thành chậm nhất 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được quyết định giao bổ sung dự toán) theo đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 50 Luật ngân sách nhà nước.

- Mức rút dự toán chi cân đối ngân sách và chi bổ sung có mục tiêu thực hiện theo quy định tại điều 7, điều 8 Quyết định số 52 /2018/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 của UBND tỉnh quy định một số nội dung về lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; mẫu biểu rút dự toán bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện, thành phố theo quy định tại Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

- Việc rà soát, đối chiếu số liệu rút dự toán chi bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu của ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp huyện, thành phố được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính; Định kỳ hàng quý, UBND cấp huyện có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Sở Tài chính tình hình thực hiện kinh phí ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chính sách. Trường hợp địa phương không thực hiện chế độ báo cáo hoặc báo cáo không đúng và đầy đủ theo quy định,

Sở Tài chính sẽ tạm dừng cấp kinh phí bổ sung cho địa phương cho đến khi địa phương có báo cáo đầy đủ. Kho bạc nhà nước các cấp có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định.

**4. Về thực hiện điều chỉnh dự toán đơn vị sử dụng ngân sách:** Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 78/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và Luật ngân sách nhà nước năm 2015.

**5. Về xử lý thu, chi ngân sách nhà nước cuối năm:** Việc xử lý thu, chi ngân sách cuối năm được thực hiện theo điều 64 Luật NSNN, trong đó lưu ý:

- Các khoản dự toán chi, bao gồm cả các khoản bổ sung trong năm, đến hết năm ngân sách, kể cả thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách theo quy định chưa thực hiện được hoặc chưa chi hết phải hủy bỏ, trừ một số khoản chi được chuyển nguồn sang năm sau để thực hiện và hạch toán quyết toán vào ngân sách năm sau theo quy định về chuyển nguồn ngân sách sang năm sau

- Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi được sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 59 của Luật NSNN, trường hợp phương án được cấp có thẩm quyền quyết định sử dụng vào năm sau thì được chuyển nguồn sang ngân sách năm sau để thực hiện.

- Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau: Các cơ quan đơn vị tỉnh, các huyện, thành phố rà soát, quản lý chặt chẽ chi chuyển nguồn sang năm sau, thực hiện theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật ngân sách nhà nước, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước, Điều 68 Luật Đầu tư công năm 2019, Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh về điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2023,

#### **6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng**

Ngoài việc thực hiện tiết kiệm các khoản chi thường xuyên theo quy định tại điểm e, khoản 2, Phần III hướng dẫn này, các cơ quan đơn vị tỉnh, các địa phương tổ chức chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí, Chương trình thực hành Tiết kiệm, Chống lãng phí, Phòng chống tham nhũng của tỉnh. Đồng thời xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách. Báo cáo đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi thường xuyên theo quy định.

## **7. Thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước**

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 78/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và các văn bản của UBND tỉnh, Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện.

## **IV. MỘT SỐ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

1. Những nội dung không đề cập trong hướng dẫn này được thực hiện theo quy định tại Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Thông tư số 78/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính và các văn bản quy định hiện hành.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại công văn này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi văn bản mới thì áp dụng theo văn bản mới đó.

3. Các đơn vị dự toán ngân sách tỉnh, các huyện, thành phố căn cứ các văn bản hướng dẫn hiện hành của Trung ương, của tỉnh và văn bản hướng dẫn này để chỉ đạo các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để phối hợp giải quyết./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục Thuế tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Chánh Văn phòng;
- Các Phòng thuộc sở;
- Lưu: VT, QLNS.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Quốc Toàn**